

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NQ
THNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:195/2021/HS-ST
Ngày 16-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NQ, THNH PHỐ HẢI PHÒNG

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đ Dũng

Bà Phạm Thị Thao

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thanh Thủy - Thư ký Toà án nhân dân quận NQ, tHnh phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận NQ, tHnh phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận NQ, tHnh phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 191/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Bùi Thanh H, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1985 tại Hải Phòng; nơi cư trú: đường ĐN, phường V, quận NQ, tHnh phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Hải và bà Phạm Thị Tuyết (đều đã chết); chưa có vợ con; tiền án: Tại Bản án số 13/2020/HSST ngày 13/5/2020, Toà án nhân dân quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng xử 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 04/2004/HSST ngày 02/01/2004, Toà án nhân dân quận NQ, tHnh phố Hải Phòng xử 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại Bản án số 74/2006/HSST ngày 05/4/2006, Toà án nhân dân quận NQ, tHnh phố Hải Phòng xử 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại Bản án số 114/2012/HSST ngày 21/11/2012, Toà án nhân dân quận NQ, tHnh phố Hải Phòng xử 54 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (đều đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ ngày 13/9/2021, chuyển tạm giam ngày 15/9/2021; có mặt.

2. Phạm Duy Đ, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1992 tại Hải Phòng; nơi cư trú: đường L phường M, quận NQ, tHnh phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Định và bà Trịnh Thị Nhuận; có vợ là Bùi Thu Chinh; có 02 con; tiền án: Tại Bản án số 13/2020/HSST ngày 13/5/2020, Tòa án nhân dân quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng xử 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 13/9/2021, chuyển tạm giam ngày 15/9/2021; có mặt.

Bị hại:

- Anh Vũ Ngọc A, sinh năm 2000; nơi cư trú: phường C, quận H, tHnh phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Đ Tr, sinh năm 1996; nơi cư trú: phường V, quận NQ, tHnh phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền ăn tiêu nên Bùi Thanh H và Phạm Duy Đ đã bàn bạc với nhau xem ai sơ hở thì trộm cắp tài sản để bán lấy tiền. Trong khoảng thời gian từ ngày 01/9/2021 đến ngày 09/9/2021, H và Đ đã thực hiện các Hnh vi trộm cắp tài sản trên địa bàn quận NQ, tHnh phố Hải Phòng cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 13 giờ ngày 01/9/2021, H và Đ rủ nhau đi ra khu vực đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận NQ, tHnh phố Hải Phòng để trộm cắp tài sản. Đ mượn 01 xe mô tô Honda Ware màu đen không rõ biển kiểm soát của một người bạn xã hội tên Lợi chưa xác minh được lai lịch địa chỉ chờ H đi đến khu vực lô 28 đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận NQ, tHnh phố Hải Phòng. Tại đây, H quan sát thấy trên vỉa hè trước cửa nH số 38 lô 28 đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận NQ, tHnh phố Hải Phòng có dựng 01 xe mô tô Honda Airbalde màu bạc trắng đen, BKS 15N2-027.11 của anh Vũ Ngọc Anh, sinh năm 2000; nơi cư trú: Số 23 khu C6 phường Cát Bi, quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng không có người trông coi. H bảo Đ đi lên trước một đoạn cách chỗ dựng xe mô tô Honda Airbalde màu bạc trắng đen, BKS 15N2-027.11 khoảng 30 mét đợi. H xuống xe, đi bộ đến gần chiếc xe mô tô, lấy trong túi quần ra 01 bộ văm phá khóa cho một đầu nhon của văm phá khóa vào ổ khóa xe, dùng tay phải cầm vào tay công của bộ văm bẻ mạnh thì mở được khóa điện của xe. H ngồi lên xe nổ máy đi theo hướng đường nội bộ lô 28 đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận NQ, tHnh phố Hải Phòng ra chỗ Đ đứng chờ. Đ và H điều khiển xe đến khu vực ngã sáu đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận NQ, tHnh phố Hải Phòng. Sau đó, Đ đi về nHH số 3C tập thể Cảng/278 đường ĐN, phường V, quận NQ, tHnh phố Hải Phòng. H điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được đi đến khu vực

đầu ngõ 52 đường Hồ Sen, quận Lê Chân, tHnh phố Hải Phòng bán cho 01 người đàn ông tên Dũng chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ với giá 2.500.000 đồng. Sau đó, Hđi về nHgặp Đ và cả hai cùng chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 09/9/2021, Hvà Đ rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Đ điều khiển xe mô tô Honda Airblade màu xám đen, BKS: 15B3-891.71 chở Hđi vào trong ngõ 282 đường ĐN, phường V, quận NQ, tHnh phố Hải Phòng. Khi đi đến khu vực gần doanh trại Quân đội, Hnhìn thấy trước cửa nHsố 153C9E240/282 phường V, quận NQ, tHnh phố Hải Phòng có dựng 01 xe mô tô Honda Airblade màu đỏ đen, BKS: 15B2- 130.83 của anh Nguyễn Đ Trung, sinh năm 1996; nơi cư trú: Số 153C9E240/282 phường V, quận NQ, tHnh phố Hải Phòng. Hbảo Đ dừng xe lại đỗ cách chỗ dựng xe mô tô trên khoảng 20 mét. Hđi bộ lại gần chiếc xe mô tô, quan sát xung quanh không có ai trông coi, xe không đóng khóa từ. Hlấy trong túi quần bên phải ra 01 bộ vạm phá khóa cho một đầu nhọn của vạm phá khóa vào ổ khóa xe, dùng tay phải cầm vào tay công của bộ vạm bẻ mạnh thì mở được khóa điện của xe. Hđiều khiển xe mô tô Honda Airblade màu đỏ đen BKS: 15B2- 130.83 đi theo hướng từ ngõ 282 ra đường ĐN, phường V, quận NQ, tHnh phố Hải Phòng, Đ điều khiển xe đi theo H. Khi ra đến đường ĐN, Đ điều khiển xe của mình đi về nHHở số 3C tập thể Cảng/278 đường ĐN, phường V, quận NQ, tHnh phố Hải Phòng. Hđiều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được đi đến khu vực đầu ngõ 52 đường Hồ Sen, quận Lê Chân, tHnh phố Hải Phòng để bán cho bán cho 01 người đàn ông tên Dũng chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ với giá 3.500.000 đồng. Bán xe xong, Hgọi xe taxi đi về nH. Số tiền bán xe mô tô trên, Hvà Đ đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 13/9/2021, Cơ quan điều tra đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Bùi Thanh Hvà Phạm Duy Đ.

Vật chứng thu giữ: 01 bộ vạm phá khóa gồm: 01 tay khẩu tự động đảo chiều dài 16cm; 01 đầu khẩu dài 5cm; 01 lục giác có một đầu vót nhọn dài 8cm; 01 xe mô tô Honda Airblade màu xám đen, BKS: 15B3-891.71.

Kết luận định giá tài sản số 70/KL-HĐ ngày 02/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận NQ, Hải Phòng, tại thời điểm bị xâm hại, xe mô tô Honda Airblade màu bạc trắng đen, BKS 15N2-027.11 bị chiếm đoạt trị giá: 13.500.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐ ngày 13/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận NQ, Hải Phòng, tại thời điểm bị xâm hại, xe mô tô Honda Airblade màu đỏ đen BKS: 15B2- 130.83 bị chiếm đoạt trị giá: 23.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Hvà Đ chiếm đoạt được trong 02 vụ trộm cắp trên là 37.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Thanh H, Phạm Huy Đ đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội như trên. Lời khai nhận tội nêu trên của Bùi Thanh H, Phạm Duy Đ phù

hợp nhau, phù hợp với lời khai của những người bị hại anh Vũ Ngọc Anh, anh Nguyễn Đ Trung, lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô Honda Air Blade, BKS:15B2- 891.71 quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là ông Phạm Văn Định, sinh năm 1963; nơi cư trú: Số 69/50/286 đường Lê Lai, phường Máy Chai, quận NQ, tHnh phố Hải Phòng, bố đẻ của Phạm Duy Đ, ông Định cho Đ mượn xe nhưng không biết Đ mượn để sử dụng vào việc trộm cắp tài sản, Cơ quan Công an đã trả lại chiếc xe trên cho ông Định.

- 01 bộ vạm phá khóa gồm: 01 tay khẩu tự động đảo chiều dài 16cm; 01 đầu khẩu dài 5cm; 01 lục giác có một đầu vót nhọn dài 8cm cần chuyển Chi cục Thi Hnh án dân sự quận NQ, tHnh phố Hải Phòng quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Vũ Ngọc Anh và anh Nguyễn Đ Trung yêu cầu Bùi Thanh Hvà Phạm Duy Đ phải bồi thường theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận NQ, tHnh phố Hải.

Tại Bản Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 29/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận NQ, tHnh phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Bùi Thanh Hvà Phạm Duy Đ đều về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Thanh Hvà Phạm Duy Đ đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do. Tại giai đoạn điều tra, truy tố, bị hại yêu cầu các bị cáo Bùi Thanh Hvà Phạm Duy Đ phải bồi thường theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thanh Hvới mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù; xử phạt bị cáo Phạm Duy Đ với mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù đều về tội "Trộm cắp tài sản".

-Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do các bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự. Buộc các bị cáo Bùi Thanh Hvà Phạm Duy Đ phải liên đới bồi thường tổng giá trị tài sản chiếm đoạt được trong 02 vụ trộm cắp xe máy trên là 37.000.000 (ba mươi bảy triệu) đồng. Cụ thể mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền là 18.500.000 (mười tám triệu năm trăm nghìn) đồng; trong đó:

Bị cáo Bùi Thanh Hbồi thương cho anh Vũ Ngọc Anh số tiền 6.750.000 đồng, anh Nguyễn Đ Trung số tiền 11.750.000 đồng. Bị cáo Phạm Duy Đ bồi thường cho anh Vũ Ngọc Anh số tiền là 6.750.000 đồng, anh Nguyễn Đ Trung số tiền là 11.750.000 đồng.

- 01 xe mô tô Honda Air Blade, BKS:15B2- 891.71 quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là ông Phạm Văn Định là bố đẻ của Phạm Duy Đ, ông Định cho Đ mượn xe nhưng không biết Đ mượn để sử dụng vào việc trộm cắp tài sản, Cơ quan Công an đã trả lại chiếc xe trên cho ông Định, nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ vam phá khóa gồm: 01 tay khẩu tự động đảo chiều dài 16cm; 01 đầu khẩu dài khoảng 5cm; 01 lục giác có một đầu vót nhọn dài khoảng 8cm.

- Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận NQ, tHnh phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận NQ, tHnh phố Hải Phòng, Kiểm sát viên:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận NQ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận NQ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hình vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng. Do đó, các Hình vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Thanh H và Phạm Duy Đ đã khai nhận Hình vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 01/9/2021 tại trước cửa nH số 38 lô 28 đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận NQ, tHnh phố Hải Phòng, Bùi Thanh H và Phạm Duy Đ đã lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô Honda Airblade màu bạc trắng đen, BKS 15N2-027.11 của anh Vũ Ngọc Anh có trị giá 13.500.000 đồng và khoảng 13 giờ 20 phút ngày 09/9/2021 tại trước cửa nH số 153C9E240/282 phường V, quận NQ, tHnh phố Hải Phòng, Bùi Thanh H và Phạm Duy Đ đã lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô Honda Airblade màu đỏ đen, BKS: 15B2- 130.83 của anh Nguyễn Đ Trung có trị

giá 23.500.000 đồng. Tại thời điểm thực hiện Hình vi (ngày 01/9/2021 và ngày 09/9/2021), các bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực Hình vi hình sự. Các bị cáo thực hiện Hình vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy Hình vi của các bị cáo Bùi Thanh H và Phạm Duy Đ đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận NQ tHnh phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của Hình vi phạm tội:

[3] Hình vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân.

- Xét về nhân thân của các bị cáo:

[4] Bị cáo Bùi Thanh H có 04 tiền án: Tại Bản án số 04/2004/HSST ngày 02/01/2004, Tòa án nhân dân quận NQ, tHnh phố Hải Phòng xử 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại Bản án số 74/2006/HSST ngày 05/4/2006, Tòa án nhân dân quận NQ, tHnh phố Hải Phòng xử 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại Bản án số 114/2012/HSST ngày 21/11/2012, Tòa án nhân dân quận NQ, tHnh phố Hải Phòng xử 54 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (đều đã được xóa án tích). Tại Bản án số 13/2020/HSST ngày 13/5/2020, Tòa án nhân dân quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng xử 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa xóa án tích). Đối với bị cáo Phạm Duy Đ có 01 tiền án: Tại Bản án số 13/2020/HSST ngày 13/5/2020, Tòa án nhân dân quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa xóa án tích) nên cần đánh giá các bị cáo có nhân thân xấu, không từ bỏ con đường phạm tội.

- Xét vai trò của các bị cáo trong đồng phạm tội:

[5] Các bị cáo Bùi Thanh H và Phạm Duy Đ tham gia giữ vai trò đồng phạm giản đơn, cùng thống nhất ý chí thực hiện Hình vi trộm cắp tài sản; tuy nhiên bị cáo Bùi Thanh H tích cực nhất như chủ động đề xuất, cầm sẵn dụng cụ đồ nghề là vạm phá khóa và trực tiếp hai lần phá khóa 02 xe máy, nhân thân có 04 tiền án, trong đó có 03 tiền án đều về Hình vi trộm cắp tài sản; Phạm Duy Đ có nhiệm vụ canh giới cho Bùi Thanh H thực hiện Hình vi trộm cắp, nhân thân đã có một tiền án về tội trộm cắp tài sản. Căn cứ tính chất mức độ của Hình vi phạm tội, nhân thân các bị cáo trong đồng phạm cần áp dụng các điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự để xét xử các bị cáo mức án nghiêm khắc và cần xử bị cáo Bùi Thanh H mức án cao hơn bị cáo Phạm Duy Đ mới đảm bảo tính công bằng của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Do Bản án số 13/2020/HSST ngày 13/5/2020, Tòa án nhân dân quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng xử phạt bị cáo Bùi Thanh H 18 tháng tù; xử phạt bị cáo

Phạm Duy Đ 12 tháng tù đều về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa được xóa án tích), ngoài ra trong khoảng thời gian từ ngày 01/9/2021 đến ngày 09/9/2021 các bị cáo Bùi Thanh H và Phạm Duy Đ đã 02 lần có Hnh vi lén lút trộm cắp tài sản là 02 xe máy của anh Vũ Ngọc Anh và anh Nguyễn Đ Trung, nên lần phạm tội này các bị cáo đều phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Tái phạm*” quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự,

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Thanh H và Phạm Duy Đ có thái độ khai báo tHnh khẩn, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của Hnh vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt các bị cáo phải chấp Hnh tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định mới có đủ điều kiện giáo dục các bị cáo và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì “*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên do các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

[10] Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự. Buộc các bị cáo Bùi Thanh H và Phạm Duy Đ phải liên đới bồi thường tổng giá trị tài sản chiếm đoạt được trong 02 vụ trộm cắp xe máy trên là 37.000.000 (ba mươi bảy triệu) đồng. Cụ thể mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền là 18.500.000 (mười tám triệu năm trăm nghìn) đồng; trong đó: Bị cáo Bùi Thanh H bồi thường cho anh Vũ Ngọc Anh số tiền 6.750.000 đồng, anh Nguyễn Đ Trung số tiền 11.750.000 đồng. Bị cáo Phạm Duy Đ bồi thường cho anh Vũ Ngọc Anh số tiền là 6.750.000 đồng, anh Nguyễn Đ Trung số tiền là 11.750.000 đồng.

01 xe mô tô Honda Air Blade, BKS:15B2- 891.71 quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là ông Phạm Văn Định là bố đẻ của bị cáo Phạm Duy Đ, ông Định cho Đ mượn xe nhưng không biết Đ mượn để sử dụng vào việc trộm cắp tài sản, Cơ quan Công an đã trả lại chiếc xe trên cho ông Định, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ vạm phá khóa gồm: 01 tay khẩu tự động đảo chiều dài 16cm; 01 đầu khẩu dài khoảng 5cm; 01 lục giác có một đầu vót nhọn dài khoảng 8cm.

- Về án phí:

[12] Các bị cáo đều phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 925.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ($18.500.000 \text{ đồng} \times 5\% = 925.000 \text{ đồng}$) theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[13] Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

- Trong vụ án này:

[14] Đối với người đàn ông tên Lợi cho Phạm Duy Đ mượn xe đi trộm cắp tài sản và người đàn ông tên Dũng mua 02 chiếc xe mô tô của Bùi Thanh Htrộm cắp được chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, có căn cứ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Thanh H30 (ba mươi) tháng tù; xử phạt: Phạm Duy Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù đều về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/9/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự. Buộc các bị cáo Bùi Thanh H và Phạm Duy Đ phải liên đới bồi thường tổng giá trị tài sản chiếm đoạt được trong 02 vụ trộm cắp xe máy trên là 37.000.000 (ba mươi bảy triệu) đồng. Cụ thể mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền là 18.500.000 (mười tám triệu năm trăm nghìn) đồng; trong đó: Bị cáo Bùi Thanh H bồi thường cho anh Vũ Ngọc Anh số tiền 6.750.000 đồng, anh Nguyễn Đ Trung số tiền 11.750.000 đồng. Bị cáo Phạm Duy Đ bồi thường cho anh Vũ Ngọc Anh số tiền là 6.750.000 đồng, anh Nguyễn Đ Trung số tiền là 11.750.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ vam phá khóa gồm: 01 tay khẩu tự động đảo chiều dài 16cm; 01 đầu khẩu dài khoảng 5cm; 01 lục giác có một đầu vót nhọn dài khoảng 8cm. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2021 tại Chi cục Thi Hình án dân sự quận NQ, tHnh phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ điểm a, d khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Bùi Thanh H và Phạm Duy Đ mỗi bị cáo đều phải nộp 200.000 (hai trăm) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 925.000 (chín trăm hai mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Các bị cáo Bùi Thanh H và Phạm Duy Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại anh Vũ Ngọc Anh và anh Nguyễn Đ Trung được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi Hình theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hình án dân sự thì người được thi Hình án dân sự, người phải thi Hình án dân sự có quyền thoả thuận thi Hình án, quyền yêu cầu thi Hình án, tự nguyện thi Hình án hoặc bị cưỡng chế thi Hình án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi Hình án dân sự; thời hiệu thi Hình án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hình án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND tHnh phố Hải Phòng;
- VKSND quận NQ;
- TAND tHnh phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận NQ;
- Chi cục THADS quận NQ;
- Cơ quan Thi Hình án hình sự quận NQ;
- PV 06 Công an tHnh phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp tHnh phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND tHnh phố Hải Phòng;
- VKSND quận NQ;
- TAND tHnh phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận NQ;
- Chi cục THADS quận NQ;
- Cơ quan Thi Hnh án hình sự quận NQ;
- PV 06 Công an tHnh phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp tHnh phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND tHnh phố Hải Phòng;
- VKSND quận NQ;
- TAND tHnh phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận NQ;
- Chi cục THADS quận NQ;
- Cơ quan Thi Hnh án hình sự quận NQ;
- PV 06 Công an tHnh phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp tHnh phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

THNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND tHnh phố Hải Phòng;
- VKSND quận NQ;
- TAND tHnh phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận NQ;
- Chi cục THADS quận NQ;
- Cơ quan Thi Hnh án hình sự quận NQ;
- PV 06 Công an tHnh phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp tHnh phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND tHnh phố Hải Phòng;
- VKSND quận NQ;
- TAND tHnh phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận NQ;
- Chi cục THADS quận NQ;
- Cơ quan Thi Hnh án hình sự quận NQ;
- PV 27 Công an tHnh phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp tHnh phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười